

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG HÒA
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2020/HSST
Ngày 23 tháng 12 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG HÒA - CAO BẰNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Thị Mến.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Giáp Văn Cương.

- Bà Mã Thị Lưu.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Mã Thư Viện - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa tham gia phiên tòa: Bà Đàm Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2020, Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 72/2020/HSST ngày 01/12/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2020/HSST-QĐTA ngày 11/12/2020 đối với:

Bị cáo Triệu Kiềm P, sinh ngày 16/8/1998 tại xã Y, Nguyên Bình, Cao Bằng. Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Thôn 9, xã Đ, huyện Mi, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Dao; tôn giáo: Tin lành; con ông Triệu Văn C và bà Hoàng Mùi S; có vợ là Phùng Mùi L và có hai con, con lớn 5 tuổi, con nhỏ 3 tuổi; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Quảng Hòa từ ngày 26/8/2020 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Đặng Mùi G, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Xóm N, xã T, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người phiên dịch cho bị hại: Bà Triệu Mùi S, dân tộc: Dao; Nghề nghiệp: Giáo viên. Đơn vị công tác: Trường mầm non xã Đ, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích cho bị hại: Bà Hà Thị H - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng; có mặt.

Những người làm chứng:

1. Lục Mùi N, sinh năm 1977;

Địa chỉ: Xóm N, xã T, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

2. Bàn Sành M, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Xóm B, xã V, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

3. Triệu Văn T, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Xóm N, xã T, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

Những người làm chứng đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ ngày 23/8/2020 Triệu Kiềm P đi uống rượu về đến phòng trọ (phòng số 3) ở khu trọ của ông Vũ Trọng N thuộc Tổ dân phố T, thị trấn tà Lùng, huyện Quảng Hòa, Cao Bằng thì xảy ra cãi nhau với Lục Mùi N, trú tại xã T, huyện Nguyên Bình, Cao Bằng là người cùng phòng trọ với P (giữa P và N có tình cảm với nhau) nên P đi sang phòng trọ số 4 gọi anh Triệu Văn T mở cửa phòng cho vào ngủ cùng. Nằm ngủ được khoảng 20 phút thì tỉnh dậy, lúc này P nghĩ đến chị Đặng Mùi G trọ ở phòng số 5 ngay cạnh phòng của anh T đang ngủ một mình, nên P dậy rồi trèo qua khe hở trên bức tường bên phải giữa phòng anh T và phòng chị G. Sang đến phòng G, P thấy chị G ngủ say trên tấm phản to, P liền đi đến tấm phản và nằm xuống quay mặt vào với chị G; lúc này chị G tỉnh dậy và hỏi P “vào đây làm gì”, P trả lời “em vào hỏi chuyện chị một lát thôi” đồng thời luồn tay trái qua dưới gáy của G cho G nằm lên tay của mình, còn tay phải quàng ra đằng trước đặt lên bắp tay trái của G, rồi tiếp tục nằm nói chuyện với G về việc N có nói xấu P bao giờ không; G liên tục nói yêu cầu P đi ra khỏi phòng nhưng P không ra. Lúc này P nảy sinh ham muốn quan hệ tình dục với G, dương vật P đã cương cứng nên P liền dùng tay phải đặt lên ngực bên trái của chị G thì bị G cảm lấy cổ tay hất ra và đẩy cả người P ra nhưng không được; P tiếp tục nói với G là “chị chiều em một tý đi” đồng thời dùng tay phải luồn qua đằng sau hông bên trái của chị G kéo quần ngoài của chị G xuống một đoạn; còn G hất tay P ra nói “không được làm như thế” rồi kéo quần lên và yêu cầu P đi ra ngoài, nhưng P vẫn nằm đấy và tiếp tục dùng tay phải đưa lên quàng qua người chị G thì chị G đẩy ra và dùng chân đạp vào vùng bụng dưới của P. Sau khi bị đạp, do bị đau nên P đã bực tức rút tay trái đang để dưới đầu G ra bóp cổ chị G khoảng 20 giây và cãi vã to tiếng với chị G và nói “chị còn muốn thấy mặt trời không”, G cố gắng giãy giụa, đạp chân xuống giường và kêu cứu nhưng không được. Lúc này Lục Mùi N ở phòng số 3 nghe được tiếng kêu cứu nên đi sang trước cửa phòng G đứng ở trước cửa phòng, đập cửa và liên tục hỏi vào

trong “có chuyện gì đấy” thì lúc này P mới buông tay khỏi cổ của G và mở cửa ra đi về phòng của mình. Do bức tức vì bị N chửi nên P lấy một con dao màu đen cán làm bằng gỗ dài khoảng 30cm có sẵn ở trong phòng dơ lên dọa N và nói “chửi nữa chém chết”, thấy N im không nói gì nên P đặt con dao về vị trí cũ. Sau đó P dọn quần áo và bỏ đi khỏi phòng đến các bãi để bốc hàng đến ngày 26/8/2020 thì bị bắt giữ. Còn Đặng Mùi G đến Cơ quan Công an trình báo nội dung sự việc và yêu cầu giải quyết vụ việc trên theo quy định của pháp luật.

Ngày 23/8/2020, Cơ quan Điều tra đã lập biên bản tạm giữ con dao mà P dùng để dọa chị N.

Cáo trạng số 76/CT-VKSQH ngày 30/11/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Triệu Kiềm P về tội “Hiếp dâm” quy định tại khoản 1 Điều 141 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai, trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo không bị ép cung, nhục hình, tự nguyện khai báo và thừa nhận Cáo trạng phản ánh đúng diễn biến hành vi phạm tội của mình. Cụ thể, khoảng 02 giờ ngày 23/8/2020 tại khu trọ của ông N thuộc Tổ dân phố T, thị trấn Tà Lùng, huyện Quảng Hòa, bị cáo đã trèo từ phòng trọ Triệu Văn T sang phòng chị Đặng Mùi G với ý định sang dọa chị G do G và Nái nói xấu P, sau đó do đã uống rượu nên bị cáo đã có hành vi như cáo trạng đã nêu.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa - Cao Bằng giữ nguyên quan điểm như nội dung cáo trạng truy tố bị cáo Triệu Kiềm P về tội Hiếp dâm, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 141; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Triệu Kiềm P từ 2 năm đến 3 năm tù. Về trách nhiệm dân sự, bị hại không yêu cầu xem xét giải quyết. Về vật chứng áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy con dao màu đen cán làm bằng gỗ dài khoảng 30cm.

Bà Hà Thị H - người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại G cho rằng hành vi phạm tội của bị cáo đối với bị hại G là nguy hiểm cho xã hội. Bà H nhất trí với Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo về tội danh, hành vi phạm tội, điều luật áp dụng và mức hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Bị hại Đặng Mùi G có đơn xin xét xử vắng mặt; những người làm chứng gồm: Lục Mùi N, Bàn Sèng M và Triệu Văn T đều vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, mặc dù vắng mặt bị hại và những người làm chứng nhưng đã có lời khai đầy đủ tại cơ quan điều tra; căn cứ vào các Điều 292 và 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử đủ cơ sở xét xử vắng mặt những người này.

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại Đặng Mùi G cùng với lời khai của những người làm chứng: Lục Mùi N, Bàn Sèng M và Triệu Văn T đã khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận, khoảng 03 giờ sáng ngày 23/8/2020 do đã uống rượu và biết chị Đặng Mùi G ở một mình tại phòng trọ số 5 trong dãy trọ của ông Vũ Trọng N thuộc Tổ dân phố T, thị trấn Tà Lùng, Quảng Hòa, Cao Bằng; nên bị cáo P đã lên vào phòng chị G qua lỗ thông giữa phòng số 4 và phòng số 5 là phòng chị G rồi dùng tay bóp vú, tụt quần G xuống với mục đích quan hệ tình dục với chị G. Nhưng bị G chống cự lại, kêu cứu và dùng chân đạp vào vùng bụng dưới của P không cho quan hệ tình dục, nên P dùng tay bóp cổ và dọa nếu không đồng ý thì bóp cổ chết. Do bị mọi người trong dãy trọ phát hiện và bị chị G chống cự nên P không thực hiện được hành vi đến cùng.

Bị cáo P đã vì động cơ thỏa mãn dục vọng của bản thân nên trực tiếp xâm phạm đến quyền nhân thân của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng đến thể chất, tinh thần của người bị hại, tạo dư luận xấu tại địa phương, ảnh hưởng đến danh dự, nhân phẩm của bị hại. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa truy tố Triệu Kiềm P về tội Hiếp dâm quy định tại khoản 1 Điều 141 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo không có tiền án, tiền sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị hại Đặng Mùi G không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

[6] Về vật chứng trong vụ án: Hội đồng xét xử tịch thu để tiêu hủy con dao màu đen cán làm bằng gỗ dài khoảng 30cm, theo quy định tại khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Bị cáo Triệu Kiềm P phạm tội “Hiếp dâm”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 141; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Triệu Kiềm P 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 26/8/2020.

3. Về vật chứng trong vụ án: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy con dao màu đen cán làm bằng gỗ dài khoảng 30cm.

Xác nhận, vật chứng trên hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa, Cao Bằng đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/12/2020.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Triệu Kiềm P phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ tuyên án. Bị hại G có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án chính ./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKS tỉnh, huyện;
- Công an huyện;
- Cơ quan THA hình sự;
- Trại giam;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- Bị cáo; bị hại; TGPL;
- UBND xã Đắc N’Drót;
- Lưu: Án văn, THA hình sự và HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Phùng Thị Mến